

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 20/STNMT-VP

V/v trả lời ý kiến chất vấn của đại biểu tại
Hội nghị chất vấn giữa hai kỳ họp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 14 tháng 11 năm 2014

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước

Thực hiện chỉ đạo của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 394/HĐND ngày 10/11/2014 về việc trả lời ý kiến chất vấn của đại biểu tại Hội nghị chất vấn giữa hai kỳ họp;

Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời các nội dung chất vấn của đại biểu dự Hội nghị nêu trên, cụ thể như sau:

1. Công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt:

a) Hiện nay rác thải rắn sinh hoạt không được phân loại tại nguồn, tỉ lệ thu gom đạt mức 50-80%. Ngoài trừ thị xã Đồng Xoài có nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt, các huyện thị đều xử lý bằng hình thức chôn lấp tại bãi rác hở. Với vai trò cơ quan quản lý nhà nước về môi trường, trách nhiệm của sở trong vấn đề này và giải pháp để giải quyết tình trạng trên? Tỉnh có quy hoạch hệ thống nhà máy, bãi xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh chưa?

b) Việc xử lý rác thải tại các khu dân cư tập trung, cụm trung tâm xã tuy ở địa phương có cách xử lý rác thải khác nhau: đốt, chôn lấp... Sở đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các huyện thực hiện đúng quy chuẩn, quy trình về xử lý rác thải và ô nhiễm môi trường chưa? Phương hướng thời gian tới như thế nào?

- Theo quy định tại Điều 4 của Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 12/4/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Bình Phước thì việc tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh thuộc trách nhiệm của Sở Xây dựng (bao gồm cả việc hướng dẫn, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các huyện, thị xã thực hiện đúng quy chuẩn, quy trình về công tác thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải rắn tại các khu dân cư tập trung, cụm trung tâm xã trên địa bàn tỉnh). Tuy nhiên, với vai trò là cơ quan quản lý nhà nước về môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 04/01/2011 về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2020. Theo đó, UBND tỉnh đã có quy hoạch cụ thể hệ thống thu gom, nhà máy và bãi xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại các huyện, thị trên địa bàn tỉnh đến năm 2020. Đồng thời, hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi

CỘNG HÒA
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

trường tiến hành tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho cán bộ môi trường cấp tỉnh, huyện, thị xã và các doanh nghiệp hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; thường xuyên phối hợp với Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế và UBND các huyện, thị xã kiểm tra, giám sát tình hình quản lý chất thải rắn tại các KCN, KKT, CCN và các doanh nghiệp đang hoạt động.

- Trong thời gian tới, Sở sẽ tiếp tục tham mưu UBND tỉnh ban hành các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động quản lý chất thải rắn; phối hợp với các sở, ban ngành, đơn vị có liên quan định kỳ kiểm tra, giám sát tình hình quản lý chất thải rắn tại các KCN, KKT, CCN và các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh; tổ chức tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng, vệ sinh môi trường tại các huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh...

2. Rác, nước thải đều bị thu phí bảo vệ môi trường nhưng không được thu gom, xử lý. Việc sử dụng nguồn thu này như thế nào?

- Tình hình sử dụng nguồn thu phí bảo vệ môi trường đối với rác thải: Theo quy định tại Điều 2 của Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND ngày 17/01/2014 của UBND tỉnh về việc quy định phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Bình Phước thì phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn thông thường, rác thải sinh hoạt do các đơn vị: Xí nghiệp công trình công cộng, Công ty công trình đô thị, Đội quản lý đô thị, Ban quản lý chợ, Đội thu gom hoặc các đơn vị thu gom rác thải tại các huyện, thị xã trong tỉnh, UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thu cùng với phí vệ sinh và nộp 80% trên tổng số tiền thu được vào ngân sách Nhà nước để chi cho các hoạt động có liên quan đến công tác quản lý chất thải rắn, 20% còn lại được đơn vị thu phí giữ lại để trang trải chi phí cho việc thu phí và phục vụ hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải rắn.

- Tình hình sử dụng nguồn thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp: Theo quy định của Thông tư liên tịch số 63/2013/TTLT-BTC-BTNMT ngày 15/5/2013 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên môi trường hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2013/NĐ-CP ngày 29/03/2013, Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh và được phép để lại 20% trên tổng số tiền phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp thu được trang trải chi phí cho việc thu phí, phần còn lại 80% trên tổng số tiền thu được được nộp vào ngân sách địa phương để sử dụng cho công tác bảo vệ môi trường; bổ sung vốn hoạt động cho Quỹ Bảo vệ môi trường của địa phương sử dụng cho việc phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm môi trường; tổ chức thực hiện các giải pháp, phương án công nghệ, kỹ thuật xử lý nước thải.

3. Công tác quản lý và tình hình xử lý chất thải, nước thải tại các Khu, cụm công nghiệp (KCN, CCN) trên địa bàn tỉnh:

a) *Theo khoản 3, điều 1, Thông tư số 48/2011/TT-BTNMT, các khu, cụm công nghiệp phải có nhà máy xử lý nước thải tập trung. Hiện nay một số khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã có nhà máy hoạt động nhưng chưa có hệ*

thống xử lý nước thải. Trách nhiệm của sở trong vấn đề này và giải pháp khắc phục trong thời gian tới?

b) Vấn đề môi trường trong các khu công nghiệp chịu sự quản lý của nhiều cơ quan (Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an, Ban quản lý các Khu công nghiệp...) Sở đã phối hợp với các cơ quan này trong công tác kiểm tra, giảm phiền hà cho doanh nghiệp như thế nào?

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 07 KCN và 01 CCN đã đi vào hoạt động. Trong đó, 02 KCN và 01 CCN chưa đầu tư xây dựng Hệ thống xử lý nước thải tập trung gồm: KCN Chơn Thành II, KCN Tân Thành và CCN Hà My. Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu các chủ Dự án của các KCN, CCN phải thực hiện xây dựng Hệ thống xử lý nước thải tập trung cho KCN, CCN và chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, do số lượng các doanh nghiệp đang hoạt động trong các KCN, CCN này còn khá ít (KCN Chơn Thành II có 3 doanh nghiệp và CCN Hà My có 1 doanh nghiệp), riêng KCN Tân Thành do Trung tâm khai thác hạ tầng KCN quản lý, do vậy việc bố trí kinh phí xây dựng Hệ thống xử lý nước thải còn gặp nhiều khó khăn. Đồng thời, các ngành nghề đang đầu tư tại các KCN, CCN này gồm các loại hình sản xuất phát sinh rất ít hoặc không phát sinh nước thải sản xuất, chủ yếu phát sinh nước thải sinh hoạt với lưu lượng không nhiều và được thu gom xử lý qua bể tự hoại 3 hoặc 5 ngăn. Vì vậy, chủ đầu tư gặp nhiều khó khăn trong việc đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung cho KCN, CCN.

- Hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường khi tiến hành thành lập các đoàn thanh, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đều phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế, phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường - Công an tỉnh, phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị xã có KCN hoạt động, tránh tình trạng chồng chéo trong công tác thanh, kiểm tra về lĩnh vực bảo vệ môi trường, gây phiền hà cho các doanh nghiệp đang hoạt động trong các KCN.

- Trong thời gian tới, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tăng cường hơn nữa công tác quản lý công tác bảo vệ môi trường tại các KCN, CCN; đôn đốc và hướng dẫn các chủ đầu tư KCN, CCN thực hiện xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung cho KCN, CCN phù hợp với tình hình thực tế; thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ về công tác bảo vệ môi trường cho đội ngũ cán bộ chuyên trách lĩnh vực này; thực hiện tốt Quy chế phối hợp quản lý môi trường đối với các KCN, KKT, CCN trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác thu gom, xử lý rác thải y tế:

a) Hiện nay có 8/16 bệnh viện trên địa bàn tỉnh có lò đốt rác y tế, 8 bệnh viện còn lại hợp đồng với các đơn vị chức năng xử lý rác thải y tế, các bệnh viện này đã được quy hoạch hệ thống xử lý rác thải đạt chuẩn chưa? Sở có kiểm tra, thanh tra các đơn vị chức năng xử lý rác thải y tế không? Kết quả thanh, kiểm tra như thế nào? Khi sử dụng lò đốt rác, khí thải ra cũng có mùi khó chịu và gây ô nhiễm môi trường, Sở có kiểm tra vấn đề này không?

b) Rác thải y tế của các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân có được quản lý, thu gom riêng hay thu gom cùng rác thải sinh hoạt? Sở quản lý vấn đề này như thế nào?

c) Trong thời gian qua cử tri và lực lượng cảnh sát môi trường phát hiện một số trường hợp rác thải y tế (bơm, kim tiêm) không được xử lý mà xả ra ngoài môi trường các ao, hồ trên địa bàn tỉnh, quan điểm của Sở về vấn đề này? Rác thải y tế của các cơ sở lao động, dạy nghề và chữa bệnh xã hội cho các đối tượng là người nghiện, người nhiễm HIV và mại dâm (Phú Văn, Minh Lập) có được quản lý và xử lý theo quy định? Giải pháp cụ thể như thế nào với vấn đề này?

- Theo quy định tại Điều 31 của Quyết định số 43/2007/QĐ-BYT ngày 30/11/ 2007 của Bộ Y tế về việc ban hành quy chế quản lý chất thải y tế thì Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm quản lý và xây dựng kế hoạch xử lý chất thải y tế trên địa bàn trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt và tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, hiện nay việc quy hoạch hệ thống xử lý rác thải đạt chuẩn cho các bệnh viện và cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh chưa được tiến hành thực hiện.

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh chỉ có 13/25 cơ sở khám chữa bệnh có lò đốt để xử lý rác thải y tế. Đối với các cơ sở này, trong quá trình kiểm tra, phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường, kiểm tra công tác sau thẩm định và kiểm tra cấp giấy xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành kiểm tra tình hình thu gom và xử lý rác thải y tế của cơ sở. Kết quả kiểm tra cho thấy, tại một số cơ sở khám chữa bệnh tuy đã đầu tư lò đốt rác nhưng do thiếu kinh phí xử lý và nhân viên vận hành nên không sử dụng hoặc sử dụng không thường xuyên. Bên cạnh đó, phần lớn các lò đốt của các cơ sở đã có biểu hiện xuống cấp không đảm bảo xử lý rác thải đạt quy chuẩn nhưng vẫn được sử dụng gây ra tình trạng ô nhiễm mùi và khí thải ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu các cơ sở khám chữa bệnh này phải lập kế hoạch quản lý chất thải y tế, có biện pháp thu gom, xử lý hoặc cải tạo lò đốt, đảm bảo rác thải y tế được xử lý theo đúng quy định.

- Theo quy định tại mục 8.6, khoản 8, Điều 1 của Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 04/01/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2020 thì Sở Y tế là đơn vị chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về chất thải rắn y tế. Tuy nhiên, đến nay công tác quản lý rác thải y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh chưa được quan tâm đúng mức, rác thải y tế vẫn được thu gom chung với rác thải sinh hoạt và xử lý không đúng quy định. Với vai trò là cơ quan quản lý nhà nước về môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản yêu cầu các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh lập Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại và định kỳ báo cáo tình hình thu gom, xử lý rác thải y tế chưa thành phần nguy hại tại cơ sở theo đúng quy định.

- Đối với rác thải y tế phát sinh tại các cơ sở lao động, dạy nghề và chữa bệnh xã hội: hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 04 Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động

xã hội. Với chức năng quản lý nhà nước về môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có công văn yêu cầu các Trung tâm thực hiện đăng ký Sổ chủ nguồn thải chất thải nguy hại và báo cáo định kỳ tình hình thu gom, xử lý rác thải y tế chưa thành phần nguy hại. Đến nay, đã có 3/4 trung tâm đã được cấp Sổ chủ nguồn thải chất thải nguy hại, riêng đối với Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội Minh Lập vẫn chưa thực hiện theo quy định.

- Trong thời gian qua cử tri và lực lượng cảnh sát môi trường phát hiện một số trường hợp rác thải y tế (bom, kim tiêm) không được xử lý mà xả ra ngoài môi trường các ao, hồ trên địa bàn tỉnh. Hiện nay nhận thức của cộng đồng trong công tác quản lý, thu gom và xử lý rác thải y tế vẫn còn thấp, trong khi đó cơ chế thực hiện thu gom và quản lý rác thải y tế vẫn còn nhiều bất cập, thiếu sự đầu tư thỏa đáng và lâu dài đối với các hoạt động thu gom và xử lý. Trong thời gian tới, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp với Sở Y tế tăng cường kiểm tra công tác quản lý thu gom, xử lý rác thải y tế của các cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở lao động, dạy nghề và chữa bệnh xã hội trên địa bàn tỉnh; mở các lớp tập huấn, hướng dẫn các cơ sở này thực hiện công tác quản lý, thu gom, xử lý rác thải y tế theo đúng quy định. Đồng thời, Sở Tài nguyên và Môi trường kiến nghị UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động xử lý chất thải của ngành y tế xây dựng quy hoạch xử lý rác thải y tế theo vùng nhằm đáp ứng yêu cầu của công tác bảo vệ môi trường và chăm sóc sức khoẻ cộng đồng.

5.Tình hình ô nhiễm nước mặt các sông, suối và hồ trên địa bàn tỉnh:

a) Tình trạng ô nhiễm thượng nguồn Sông Bé giáp ranh giữa tỉnh Đăk Nông và tỉnh Bình Phước, phía Đăk Nông có nhiều doanh nghiệp xả thải xuống thượng nguồn Sông Bé, tỉnh phối hợp với tỉnh Đăk Nông xử lý như thế nào?

Hàng năm Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành quan trắc đánh giá diễn biến chất lượng nước mặt khu vực, qua kết quả quan trắc Sở Tài nguyên và Môi trường nhận thấy chất lượng nước mặt Sông Bé không bị ô nhiễm và không biến động trong thời gian dài. Do đó, Sở Tài nguyên và Môi trường chưa có chương trình phối hợp với tỉnh Đăk Nông trong việc quản lý chất lượng nước mặt Sông Bé. Trong thời gian tới, trường hợp chất lượng nước mặt Sông Bé có dấu hiệu thay đổi, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tiến hành phối hợp với tỉnh Đăk Nông trong công tác quản lý chất lượng nguồn nước Sông Bé.

b) Tình trạng ô nhiễm suối Đồng Tiền trên địa bàn thị xã Đồng Xoài vượt mức cho phép nhiều lần. Với trách nhiệm quản lý nhà nước về vấn đề này, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có giải pháp gì xử lý vấn đề này?

Với trách nhiệm quản lý nhà nước, hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp với đơn vị tư vấn tiến hành lấy mẫu nước mặt tại 04 điểm trên lưu vực suối Đồng Tiền thuộc TX Đồng Xoài nhằm đánh giá diễn biến chất lượng nước. Đồng thời, Sở lòng ghép các hoạt động bảo vệ nguồn nước, vệ sinh môi trường vào các chương trình Tuần lễ quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường, Ngày môi trường thế giới 05/6 nhằm tuyên truyền, vận động các hộ dân sống 2 bên suối

không xả rác xuống lòng suối, dọn vệ sinh, làm sạch bờ suối giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước.

6. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường

a) *Việc thực hiện chức năng bảo vệ môi trường của các phòng Tài nguyên và Môi trường như thế nào? Cán bộ, công chức phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị xã có đáp ứng được yêu cầu công việc? Giải pháp khắc phục?*

- Công tác quản lý nhà nước về môi trường tại các phòng Tài nguyên và Môi trường: Hiện nay, số lượng cán bộ tại các phòng Tài nguyên và Môi trường ở các huyện, thị xã vừa thiếu số lượng, vừa chưa đáp ứng được những nhu cầu bức thiết trong nhiệm vụ quản lý môi trường tại địa phương, các cán bộ có chuyên môn sâu trong xây dựng quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường, xây dựng báo cáo môi trường hàng năm cho đến việc thực thi các hoạt động (kiểm soát ô nhiễm, thanh tra môi trường, giải quyết các sự cố...) còn quá ít. Năng lực của các cán bộ quản lý nhà nước về môi trường cấp huyện, xã còn yếu nên luôn gặp khó khăn khi giải quyết những yêu cầu. Tại nhiều địa phương, công tác quản lý trong lĩnh vực môi trường chưa được chú trọng, còn bỏ trống, chỉ chú trọng công tác quản lý đất đai.

- Giải pháp khắc phục: đề nghị UBND tỉnh tăng thêm biên chế cho công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại các huyện, thị xã để có đủ nguồn nhân lực đáp ứng, phục vụ kịp thời nhu cầu công việc trong thời gian tới. Đồng thời, hỗ trợ địa phương trang bị thêm phương tiện, thiết bị để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát về môi trường. Xây dựng các cơ chế, chính sách để khuyến khích các cán bộ quản lý môi trường từ cấp tỉnh cho đến các cấp huyện, xã nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể cho các địa phương trong việc thực hiện công tác quản lý môi trường, tránh tình trạng chỉ chú trọng công tác quản lý đất đai, không quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường tại địa phương.

b) *Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính Phủ quy định danh mục các dự án phải báo cáo đánh giá tác động môi trường và phải được Hội đồng đánh giá tác động môi trường thông qua, hàng năm các dự án đó phải có báo cáo kết quả thực hiện đánh giá tác động môi trường. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có bao nhiêu dự án thuộc danh mục phải có báo cáo đánh giá tác động môi trường? hàng năm các dự án này có báo cáo kết quả thực hiện và Sở có kiểm tra việc thực hiện không?*

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính Phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường thì hiện nay trên địa bàn tỉnh có 383 Dự án thuộc danh mục phải lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường, hàng năm các dự án đó phải có báo cáo kết quả thực hiện đánh giá tác động môi trường thông qua Báo cáo giám sát chất lượng môi trường định kỳ (ít nhất 2 lần/năm) theo cam kết của Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. Bên cạnh đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đều ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ

môi trường các Dự án đã được phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Phước nhằm nắm bắt tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng, vận hành thử nghiệm của Dự án nhằm hạn chế tối đa xảy ra sự cố môi trường; đồng thời đôn đốc, nhắc nhở Chủ dự án thực hiện đầy đủ các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường theo nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt trong giai đoạn thi công xây dựng, vận hành thử nghiệm của Dự án trước khi đưa vào hoạt động chính thức.

7. Công tác thanh tra của Sở về vấn đề môi trường thực hiện như thế nào? Trong năm 2013 và 2014 đã thanh tra được bao nhiêu cuộc liên quan đến xử lý ô nhiễm môi trường? Trình độ chuyên môn của Thanh tra viên của Sở có đúng chuyên ngành và phát huy hiệu quả khi thanh tra?

- Đối với công tác thanh tra về vấn đề môi trường: hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường đã thành lập các Đoàn thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các Doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh, nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Đồng thời, đôn đốc nhắc nhở các Doanh nghiệp thực hiện nghiêm chỉnh pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Trong năm 2013 và 09 tháng đầu năm 2014, Sở Tài nguyên và Môi trường đã thành lập 09 cuộc thanh, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh trong các lĩnh vực: thủy điện, khoáng sản, chế biến điều, chế biến mủ cao su, nhập khẩu phế liệu, chăn nuôi heo, các doanh nghiệp hoạt động trong các khu công nghiệp... Trong đó, đã ban hành 08 quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường với tổng số tiền 251.250.000 đồng.

- Hiện nay, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường có 07 cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ kiến thức và am hiểu chính sách, pháp luật, có ý thức trách nhiệm làm công tác thanh tra, kiểm tra, trong đó có 05 cán bộ, công chức đã hoàn thành lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên. Trình độ chuyên môn của Thanh tra viên Sở đúng chuyên ngành và đã phát huy hiệu quả khi thanh tra, tất cả đã có nhiều năm công tác và kinh nghiệm giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, thanh tra, kiểm tra.

8. Theo quy định của Nghị định số 149/2004/NĐ-CP ngày 27/7/2004 của Chính phủ:

a) Việc xả nước thải vào nguồn nước phải được cấp phép. Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh cấp phép xả nước thải vào nguồn nước theo thẩm quyền không? Số giấy phép đã được cấp?

- Hiện nay Nghị định số 149/2004/NĐ-CP ngày 27/7/2004 của Chính phủ quy định việc cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Nghị định số 201/2013/NĐ-

CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết việc thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

- Tình hình cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước: Căn cứ quy định tại Điều 71 của Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012 về trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên nước của UBND các cấp và Điều 28 của Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ về thẩm quyền cấp, gia hạn, điều chỉnh, điều chỉnh, đình chỉ hiệu lực, thu hồi và cấp lại giấy phép tài nguyên nước, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh cấp phép xả nước thải vào nguồn nước đúng theo quy định của pháp luật. Đến nay đã cấp được 47 Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước và gia hạn 07 Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước.

b) Đối với quy mô chăn nuôi hộ gia đình, UBND tỉnh quy định mức không phải xin phép và mức xin phép theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định này chưa và kết quả thực hiện như thế nào?

Đối với các hộ chăn nuôi gia đình: theo Nghị định số 149/2004/NĐ-CP ngày 27/7/2004 của Chính Phủ quy định việc cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước và Thông tư 02/2005/TT-BTNMT ngày 24/6/2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện Nghị định số 149/2004/NĐ-CP, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 57/2006/QĐ-UBND ngày 09/5/2006 về việc ban hành quy định quy mô khai thác sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước trong phạm vi gia đình không phải xin phép; vùng khai thác nước dưới đất phải đăng ký trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Cụ thể tại Điều 2 của Quyết định số 57/2006/QĐ-UBND ngày 09/5/2006 quy định:

“Quy mô khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước trong phạm vi gia đình không phải xin phép:

+ Không vượt quá $0,02m^3/s$ đối với khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp và không quá $100m^3/ngày.đêm$ đối với khai thác nước mặt cho các mục đích khác.

+ Không vượt quá 50kw công suất lắp máy đối với khai thác, sử dụng nước mặt để phát điện không làm chuyển đổi dòng chảy.

+ Không quá $20m^3/ngày.đêm$ đối với khai thác, sử dụng nước dưới đất.

+ Không quá $10m^3/ngày.đêm$ đối với xả nước thải vào nguồn nước.”

Tuy nhiên, hiện nay Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước năm 2012 và Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước mới ban hành nên Sở Tài nguyên và Môi

trường đang tiến hành rà soát, tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định quy mô khai thác sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước trong phạm vi gia đình không phải xin phép; vùng khai thác nước dưới đất phải đăng ký trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo quy định (*điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế Quyết định số 57/2006/QĐ-UBND ngày 09/5/2006*).

9. Các dự án chăn nuôi phải cách nguồn nước ít nhất là 200 m, tuy nhiên do nguyên tắc nước chảy tới chỗ thấp, nên nhiều dự án chăn nuôi ở phía thượng nguồn xả thải gây ô nhiễm cho các công trình thủy lợi. Việc gây ô nhiễm môi trường của các cơ sở chăn nuôi rất phức tạp nhưng ngành nông nghiệp không xử lý được. Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh thành lập các đoàn thanh tra liên ngành xử lý vấn đề này.

Hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường đều phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các Doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh, trong đó bao gồm các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung. Căn cứ Kế hoạch thanh, kiểm tra năm 2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường thì trong quý I/2015 Sở sẽ tham mưu UBND tỉnh thành lập đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là nội dung trả lời chất vấn của đại biểu dự Hội nghị chất vấn giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh ngày 28/10/2014, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo HĐND tỉnh rõ để thông báo cho đại biểu biết tại kỳ họp cuối năm 2014. / *nhu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



Nguyễn Phú Quốc